

QUYẾT ĐỊNH

Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực người có công trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Thực hiện Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 27/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Thực hiện Quyết định số 1355/QĐ-LĐTBXH ngày 02/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực người có công;

Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 21/4/2022 của HĐND tỉnh Quảng Nam ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 62/TTr-LĐTBXH ngày 27/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với dịch

vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực người có công tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, bao gồm:

a) Dịch vụ điều dưỡng luân phiên người có công (kèm theo Phụ lục I);

b) Dịch vụ nuôi dưỡng, điều dưỡng thương bệnh binh, người có công (kèm theo Phụ lục 2).

2. Đối tượng áp dụng

a) Trung tâm Nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công Quảng Nam.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan đến hoạt động nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng.

Điều 2. Định mức kinh tế - kỹ thuật này làm cơ sở xây dựng giá/khung giá dịch vụ điều dưỡng luân phiên người có công và dịch vụ nuôi dưỡng, điều dưỡng thương bệnh binh, người có công với cách mạng sử dụng ngân sách nhà nước tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 3. Nội dung định mức kinh tế - kỹ thuật

Định mức kinh tế - kỹ thuật được hiểu là lượng tiêu hao các yếu tố về lao động, vật tư, trang thiết bị cần thiết để hoàn thành một công việc trong quy trình cung cấp dịch vụ điều dưỡng luân phiên người có công và dịch vụ nuôi dưỡng, điều dưỡng thương bệnh binh, người có công nhằm đạt được các tiêu chuẩn do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành. Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực người có công bao gồm các định mức thành phần:

1. Định mức lao động

Định mức lao động là mức tiêu hao lao động cần thiết của người lao động theo chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành việc điều dưỡng luân phiên người có công và nuôi dưỡng, điều dưỡng thương bệnh binh, người có công; bao gồm định mức lao động lãnh đạo quản lý, lao động nghiệp vụ chuyên ngành, lao động nghiệp vụ chuyên môn dùng chung, lao động hỗ trợ phục vụ.

a) Lao động lãnh đạo quản lý là lao động được giao hoặc bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý từ cấp phó trở lên; có trình độ từ trung cấp trở lên thuộc các chuyên ngành phù hợp với công tác nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công.

b) Lao động nghiệp vụ chuyên ngành là lao động đang làm công việc tại các vị trí chuyên môn, kỹ thuật; đã qua đào tạo chuyên môn, kỹ thuật, có trình độ từ trung cấp trở lên thuộc các chuyên ngành phù hợp công tác nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công, gồm: tâm lý học, y học, dược học và các ngành có liên quan khác.

c) Lao động nghiệp vụ chuyên môn dùng chung là lao động làm công việc tại các vị trí việc làm như: hành chính, tổng hợp, quản trị văn phòng, tổ chức cán bộ, kế hoạch tài chính và các vị trí việc làm không giữ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành của đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Lao động hỗ trợ, phục vụ là lao động thực hiện các hợp đồng như lái xe, bảo vệ, lễ tân, phục vụ, tạp vụ và các công việc hỗ trợ, phục vụ khác.

2. Định mức thiết bị: là số lượng, thời gian sử dụng từng loại thiết bị để hoàn thành việc điều dưỡng luân phiên người có công và nuôi dưỡng, điều dưỡng thương bệnh binh, người có công. Định mức thiết bị không bao gồm số lượng, thời gian sử dụng các thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, phục vụ của lao động gián tiếp.

3. Định mức vật tư: là mức tiêu hao vật tư cần thiết để hoàn thành việc điều dưỡng luân phiên người có công và nuôi dưỡng, điều dưỡng thương bệnh binh, người có công theo tiêu chuẩn do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định này, trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi, bổ sung; các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ LĐ-TB&XH;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT TU, HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH Quảng Nam;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (O).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Trí Thanh